TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2019/QĐST-DS	*Lộc Ninh, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2019/TLST- DSST ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ông Vũ Anh T1**, sinh năm: 1968
Địa chỉ: Tổ 1, khu phố N T, thị trấn L N, huyện L N, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền: **Ông Vi Văn T2**
Địa chỉ: Ấp 2, xã L Đ, huyện L N, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: **Ông Nguyễn Duy L**, sinh năm: 1982
Địa chỉ: Khu phố N P, thị trấn L N, huyện L N, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Duy L đồng ý chịu trách nhiệm trả cho ông Vũ Anh T1 số tiền 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng), mỗi tháng trả 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), trả hàng tháng, vào ngày 28, tính từ tháng 6/2019 cho đến khi trả hết nợ.

Về án phí: Ông Vũ Anh T1 tự nguyện chịu 1.875.000đ án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 2.808.600đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006367 ngày 04/01/2019. Sau khi khấu trừ, Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại cho ông Vũ Anh T1 933.600đ.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành

án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- CCTHA huyện Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Đương sự;

THẨM PHÁN

Lê Thị Kiều Chinh